TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2020/QĐST–HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 20 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*:* Ông Nguyễn Hà Giang

- Thư ký phiên họp*:* Ông Trần Anh Quang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp*:* Bà Nguyễn Thị Kim Cúc – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 06/2020/TLST – HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2020 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*".

Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 03/2020/QĐST - VDS ngày 07 tháng 02 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Trịnh Thị N, sinh năm 1988. Nơi ĐKHKTT: Xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Nơi làm việc hiện nay: Công ty TNHH T Phú Thọ. Địa chỉ công ty: xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

- Anh Mai Trí T, sinh năm 1985. Nơi ĐKHKTT: Xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Hiện đang ở Nhật Bản (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Trịnh Thị N và anh Mai Trí T và bản tự khai của chị Trịnh Thị N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị N và anh Mai Trí T kết hôn ngày 18/9/2012, đăng ký kết hôn tại UBND xã X, huyện X, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu. Tháng 9/2017 anh Mai Trí T đi làm việc và sinh sống tại Nhật Bản, do sống xa nhau nên vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Hiện nay chị N và anh T đều xác định không còn tình cảm, không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N, anh T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án đã tiến hành trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết của anh Mai Trí T tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và đơn xin giải quyết vắng mặt theo như đơn đề nghị giám định của chị Trịnh Thị N.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của chủ tọa phiên họp, thư ký phiên họp và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Thẩm phán tiến hành theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Về nội dung việc dân sự: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị N và anh Mai Trí T. Về con chung, tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị N xin chịu cả 300.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nhận định:

[1]. Về tố tụng:

- Theo công văn số 943/A08-P5 ngày 21/01/2020 của Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ công an xác định anh Mai Trí T đã xuất cảnh ngày 14/9/2017 hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Do vậy, căn cứ vào khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 điều 37; điểm h khoản 2 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

[2]. Về nội dung:

- Tại Bản kết luận giám định số: 174/KLGĐ – PC 09 ngày 03/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Chữ ký đứng tên Mai Trí T và các chữ "Mai Trí T" dưới mục "Họ và tên chồng (ký, ghi rõ họ và tên và điểm chỉ ngón trở tay trái và ngón trở tay phải); Người làm đơn (ký, ghi rõ họ và tên và điểm chỉ ngón trỏ tay trái và ngón trở tay phải) trên " Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự (V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn); đơn xin giải quyết vắng mặt" tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2 so với chữ ký đứng tên Mai Trí T và các chữ "Mai Trí T" dưới mục " Chồng (ký, ghi rõ họ tên)" trên "Giấy chứng nhận kết hôn" (Tài liệu mẫu so sánh) ký hiệu M là do cùng một người ký và viết ra. Do vậy, có thể khẳng định đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 25/12/2019, đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 25/12/2019 thể hiện ý chí của anh Mai Trí T trong vụ việc dân sự.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị N và anh Mai Trí T kết hôn ngày 18/9/2012 tại UBND xã X, huyện X, tỉnh Nam Định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh T đi làm việc tại Nhật Bản, vợ chồng xa nhau nên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Anh T và chị N xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly

hôn. Do vậy, cần công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị N và anh Mai Trí T là phù hợp với Điều 55 luật hôn nhân gia đình.

- Về con chung, về tài sản chung và công nợ: chị N và anh T đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị N tự nguyện chịu 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 điều 37; điểm h khoản 2 điều 39; khoản 2 Điều 149, Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369, 370 và Điều 371 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 55 và Điều 123 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 37 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị N và anh Mai Trí T.

[2]. Về con chung, về tài sản chung, công nợ: Không có, nên không đặt ra việc giải quyết.

[3]. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Trịnh Thị N xin chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Xác nhận chị N đã nộp 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004058 ngày 08/01/2020 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

[4]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã X
huyện X, tỉnh Nam Định.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Hà Giang